|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS** **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **KIỂM TRA CUỐI KÌ II MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6****Thời gian làm bài: 90 phút** |

1. **MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****%****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | * Truyện (dân gian- đồng thoại- truyện ngắn)
* Thơ lục bát và thơ có yếu tố tự sự và miêu tả
* Kí
* Văn bản nghị luận (nghị luận văn học và nghị luận xã hội)

-Văn bản thông tinKiến thức tiếng Việt : từ ghép- láy, biện pháp tu từ so sánh, ẩn dụ, nhân hóa, từ đa nghĩa, đồng âm, từ mượn, thành ngữ | 15% | 0 | 5% | 10% | 0 | 10% | 0 | 0 | 40% |
| **2** | **Viết** | - Viết những câu văn nối tiếp hay đoạn văn cảm nhận về một bài thơ lục bát/ bài học cuộc sống rút ra từ văn bản ngữ liệu/ liên hệ đến thực tế cuộcsống | 0 | 0 | 0 | 5% | 0 | 10% | 0 | 5% | 20% |
| * Kể lại một kỉ niệm đáng nhớ
* Kể lại một chuyến đi trái nghiệm

-Viết văn bản thông tin thuật lại một sự kiện* Viết bài văn nghị luận xã hội về một hiện tượng đời sống
 | 0 | 5% | 0 | 30% | 0 | 10% | 0 | 5% | 40% |
| **Tổng** | 15 | 5 | 5 | 45 | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***10*** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **50%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung****/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi****theo mức độ nhận thức** |
| ***Nhận biết*** | ***Thông hiểu*** | ***Vận dụng*** | ***Vận******dụng cao*** |
| **I** | **Đọc hiểu văn bản** | -***Truyện: dân gian, đồng thoại,*** | ***Nhận biết:*****-** Một số yếu tố hình thức văn bản theo thể loại (cốt truyện, nhân vật,chi tiết, ngôi kể, ngôn ngữ… trong truyện; số chữ ở mỗi dòng, vần, | 6 TN |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | ***truyện ngắn******-Thơ lục bát, thơ có yếu tố tự sự và******miêu tả******-Kí******-Văn bản nghị luận văn học******và nghị******luận xã hội******-Văn bản thông tin*** | nhịp, từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc… trong thơ; ngôi kể, tính xác thực, cách kể sự việc, hình thức ghi chép, .. trong kí; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận; nhan đề, sapo, hình ảnh, cách triển khai trong VB thông tin* Một số yếu tố đặc trưng về nội dung văn bản theo thể loại (đề tài, chủ đề; tư tưởng, tình cảm; chi tiết, hình ảnh, yếu tố…)
* Dấu hiệu nhận diện từ đơn, từ ghép và từ láy; biện pháp tu từ ẩn dụ, từ đa nghĩa, đồng âm, từ mượn và thành ngữ, mở rộng thành phần chủ ngữ -vị ngữ trong câu, hoán dụ, trạng ngữ

***Thông hiểu:**** Nắm vững nội dung văn bản truyện / kí/ thơ/văn bản nghị luận/ vb thông tin: đề tài, chủ đề, ý nghĩa của văn bản, thông điệp/bài học cuộc sống; tư tưởng, tình cảm cảm xúc chủ đạo, thái độ của người kể chuyện.
* Chỉ ra được nét đặc sắc của một sự việc, chi tiết/ nét độc đáo của bài thơ (từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ…)
* Hiểu được nhan đề, mục đích, chỉ ra nghệ thuật đặc sắc, cách dùng lí lẽ bằng chứng của văn bản nghị luận
* Chỉ ra vẻ đẹp của các yếu tố ngôn ngữ đặc sắc trong thơ: từ ngữ, hình ảnh, BPTT, dùng từ
* Hiểu được giá trị, hiệu quả diễn đạt của từ láy và biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ, từ đa nghĩa, đồng âm, thành ngữ

***Vận dụng:**** Liên hệ ý nghĩa / thông điệp của văn bản đến bài học cuộc sống.
 |  | 2TN1.5TL | 0.5TL |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **II** | **Viết** | ***Viết******những câu văn******nối tiếp hay đoạn văn liên******hệ thực******tế cuộc sống/ ghi cảm******nhận về******một bài******thơ lục bát / nêu bài học cuộc sống rút ra từ văn bản/******Kể lại một chuyến******đi trải nghiệm / kể lại một kỉ niệm***/***Viết văn bản thông tin thuật lại một sự kiện/ Viết bài văn nghị******luận xã******hội về một hiện tượng đời sống*** | ***Nhận biết:***- Hình thức đảm bảo viết được những câu văn nối tiếp hoặc đoạn văn từ 5 đến 7 câu văn/ bài tập làm văn***Thông hiểu***Viết đúng nội dung đề yêu cầu bám sát thực tế-Từ văn bản, liên hệ thực tế cuộc sống; nêu bài học cuộc sống rút ra từ văn bản-Ghi lại được cảm nghĩ về bài thơ lục bát hay thơ có yếu tố tự sự và miêu tả từ những đặc sắc về nghệ thuật hoặc nội dung/ đoạn văn nêu thông điệp ý nghĩa hay liên hệ thực tế sau khi đọc Vb ngữ liệu-Viết bài văn kể một chuyến đi trải nghiệm hay kể lại một kỉ niệm đáng nhớ/ bài văn thuật lại một sự kiện/ bài văn nghị luận nêu ý kiến về hiện tượng xh-Sử dụng kiến thức tiếng Việt hợp lí trong đoạn văn: sử dụng từ láy, từ mượn, thành phần câu***Vận dụng****:*-Thực hành, phân tích, đánh giá ý nghĩa, hiệu quả.-Vận dụng tốt kĩ năng tạo lập văn bản :đúng chủ đề, đúng đặc trưng kiểu bài, rõ ràng nội dung, mạch lạc, liên kết chặt chẽ, khai thác hiệu quả mạch ý , có chiều sâu.-Sáng tạo trong lời văn,bước đầu có ý thức thêm những chi tiết miêu tả và biểu cảm đan xen, bước đầu cách trình bày theo đúng thể thức của vb thông tin, hay đưa lí lẽ bằng chứng trong bài văn nghị luận***Vận dụng cao:***Mở rộng suy ngẫm, liên tưởng mở rộng hợp lí/ liên hệ bài học cuộc sống ý nghĩa/ so sánh đối chiếu rútra nhận thức | \* | \* | \* | \* |
| **Tổng** |  | 6TN/0,5TL0,5 V | 2TN/1 TL V | 0,5TL V | V |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***50*** | ***20*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

1. **ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG THCS** **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **KIỂM TRA CUỐI KÌ II MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 6****Thời gian làm bài: 90 phút** |

# ĐỌC HIỂU: (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới ra giấy kiểm tra:

# Tuổi thơ không trở lại

***(Hồ Anh Tú)***

“Năm tôi 13 tuổi, em trai 10 tuổi, vào một ngày cuối tuần ba đưa anh em tôi đi xem xiếc. Nhưng đúng giờ ăn trưa, có một cuộc điện thoại kêu ba phải vào nội thành gấp giải quyết công việc. Tuy chúng tôi rất không vui nhưng cũng đã chuẩn bị sẵn tinh thần không được xem xiếc nữa.

Nhưng chúng tôi đã nghe thấy ba trả lời rất đơn giản: "Không! Không được! Tôi không thể đi được! Phải đợi thôi! Thứ hai tuần sau gọi lại nhé!"

Ba trở lại bàn ăn, mẹ mỉm cười nói với ba: "Thật ra đoàn xiếc vẫn trở lại diễn mà anh." "Anh biết". Ba trả lời, "nhưng tuổi thơ thì sẽ không bao giờ trở lại."

Đã nhiều năm trôi qua. Tôi vẫn nhớ như nguyên giây phút ấy. Chính những giây phút êm đềm đó đã cho tôi cảm nhận được vị ngọt ngào của tình thân. Đó là thứ tình cảm không bao giờ có thể phai mờ, lãng phí hay đánh mất được. Nó sẽ theo ta suốt cả cuộc đời này.”

**(**Theo Chùm truyện ngắn Trung quốc,

[http://trannhuong.top/tin-tuc-9738/chum-truyen-ngan-trung-quoc.vhtm)](http://trannhuong.top/tin-tuc-9738/chum-truyen-ngan-trung-quoc.vhtm%29)

**Câu 1 (2 điểm):** Chọn đáp án đúng cho mỗi câu hỏi dưới đây và ghi ra giấy kiểm tra (VD: 1 – A)

* + 1. ***Truyện viết về đề tài gì?***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tình bạn | C. Tình làng xóm |
| B. Tình cảm gia đình | D. Tình yêu thiên nhiên |

* + 1. ***Truyện kể ở ngôi thứ mấy và ai là người kể chuyện?***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất – ”tôi” kể | C. Ngôi thứ ba – người kể vắng mặt |
| B. Ngôi thứ nhất – ”chúng tôi” kể | D. Ngôi kể hỗn hợp – tất cả cùng kể |

* + 1. ***Trong truyện có mấy nhân vật?***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Một | B. Hai | C. Ba | D. Bốn |

* + 1. ***Đâu không phải là lời của nhân vật?***

|  |  |
| --- | --- |
| A. *Không! Không được! Tôi không thể đi được!* | C. *Thứ hai tuần sau gọi lại nhé!* |
| B. *Phải đợi thôi!* | D. *Đã nhiều năm trôi qua.* |

* + 1. ***Câu văn nào sau đây có trạng ngữ?***
			1. *Năm tôi 13 tuổi, em trai 10 tuổi, vào một ngày cuối tuần ba đưa anh em tôi đi xem xiếc.*
			2. *Tôi vẫn nhớ như nguyên giây phút ấy.*
			3. *Chính những giây phút êm đềm đó đã cho tôi cảm nhận được vị ngọt ngào của tình thân.*
			4. *Nó sẽ theo ta suốt cả cuộc đời này.*
		2. ***Chủ ngữ trong câu sau có cấu tạo như thế nào?***

Đó là thứ tình cảm không bao giờ có thể phai mờ, lãng phí hay đánh mất được.

* + - 1. Một cụm c-v
			2. Một cụm danh từ
		1. ***Xác định từ Hán Việt trong những từ sau:***

C. Một từ

D. Một cụm tính từ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. điện thoại | B. tinh thần | C. chúng tôi | D. mỉm cười |

* + 1. ***Từ ”nó” trong câu văn “Nó sẽ theo ta suốt cả cuộc đời này.” thay thế cho điều gì?***
			1. *giây phút ấy*
			2. *những giây phút êm đềm*
			3. *vị ngọt ngào của tình thân*
			4. *thứ tình cảm không bao giờ có thể phai mờ, lãng phí hay đánh mất được*

**Câu 2 (1 điểm):** Các câu văn *"Anh biết". Ba trả lời, "nhưng tuổi thơ thì sẽ không bao giờ trở lại."* liên quan đến những tình tiết nào ở phần trên của câu chuyện?

**Câu 3 (1 điểm):** Trong truyện, *“giây phút ấy”* là giây phút nào? Nhân vật “tôi” đã có cảm nhận như thế nào về *”giây phút ấy”* mà nhiều năm sau *”vẫn nhớ như nguyên”*?

# VIẾT: (6.0 điểm)

**Câu 1 (2 điểm):** Câu chuyện *”Tuổi thơ không trở lại”* không chỉ mang đến nhiều thông điệp ý nghĩa về tình yêu thương của cha mẹ dành cho con cái, mà còn nhắn nhủ tất cả chúng ta: *Hãy yêu thương cha mẹ khi còn có thể.*

Bằng một đoạn văn (từ 5 đến 7 câu), ghi lại cảm nhận của bản thân về những việc làm thể hiện tình yêu thương mà em dành cho cha mẹ mình. Trong đoạn sử dụng hợp lí một trạng ngữ (gạch chân trạng ngữ đó).

**Câu 2 (4 điểm):** Chọn 1 trong 2 đề sau

***Đề 1:*** Có ý kiến cho rằng: *“Trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay, sử dụng mạng xã hội chỉ có tác hại.”*

Ý kiến đó đúng hay sai? Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng một trang giấy thi) trình bày ý kiến của em.

***Đề 2:*** “Sống xanh”, chỉ từ những hành động rất nhỏ nhưng góp phần rất lớn trong việc cải thiện tình trạng xuống cấp nghiêm trọng của môi trường như hiện nay.

Bằng một bài văn nghị luận (khoảng một trang giấy thi), em hãy trình bày ý hiểu của mình về khái niệm “sống xanh” và đưa ra một số giải pháp hiệu quả kêu gọi mọi người chung tay thực hiện.

Hết

1. **ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **ĐỀ 1** |
| **Phần I – Đọc hiểu (4 điểm)** |  |
| **Câu 1****(2 điểm)** | 1.B 2.A 3.D 4.D 5.A 6.C 7.B 8.D | 0.25đ/ĐA |
| **Câu 2****(1 điểm )** | - Những tình tiết liên quan:+ Cha từ chối vào thành phố gấp để giải quyết công việc khi đang đưa các con đi xem xiếc.+ Mẹ lí giải lí do cha có thể đi vì xiếc vẫn còn diễn tiếp buổi sau. | 0.5 đ0.5 đ |
| **Câu 3****(1 điểm)** | * *“giây phút ấy”:* giây phút cha từ chối vào thành phố gấp mà ở lại đưa các con đi xem xiếc.
* cảm nhận của người con: HS có thể đưa ra cảm nhận từ những góc nhìn khác nhau nhưng phải đảm bảo tính hợp lí.

\* Một vài gợi ý: tình yêu thương thực sự của cha qua hành động nhỏnhưng đặc biệt có ý nghĩa; cha trân trọng từng phút giây bên gia đình trong tuổi thơ của các con. | 0.5 đ0.5 đ |
| **Phần II – Viết (6 điểm)** |  |
| **Câu 1****(2 điểm)** | ***\* Hình thức:***+ Đoạn văn từ 5 đến 7 câu: *(quá ngắn hoặc tách đoạn: - 0.25 điểm)*+ Bố cục phù hợp, diễn đạt mạch lạc, liên kết chặt chẽ *(diễn đạt lủng củng, mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp: trừ 0.25 điểm.)*+ Có sử dụng trạng ngữ *(gạch chân, chú thích)* | **0.75 điểm**0.25 đ0.25 đ0.25 đ |
| ***\* Nội dung:*** đoạn viết cần đưa ra được những việc làm thể hiện tình yêu thương đối với cha mẹ và cảm nhận của bản thân trước những việc làm đó.+ Mở đoạn: Thời gian không đợi chờ ai -> cha mẹ ngày một già yếu+ Thân đoạn:¶ công lao biển trời của cha mẹ -> thể hiện sự biết ơn bằng những hành động cụ thể (điểm một vài hành động thường làm)¶ tình cảm, tâm trạng của mình mỗi khi thấy cha mẹ vui, thấy mình làm được việc tốt….+ Kết đoạn: Phấn đấu thành con ngoan để cha mẹ vui lòng | **1.25 điểm** |
| **Câu 2 (4 điểm)** |
| **Tiêu chí** | **Tỉ lệ % (điểm)** | **Mức độ** |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Hình thức (1,0****điểm)** | Trình bày | 12.5% (0.5đ) | Sạch sẽ, không có lỗi chính tả(0.5đ) | Chưa thật sạch sẽ, có vài lỗi nhỏ(0.25đ) | Chưa sạch sẽ, nhiều lỗi chính tả(0đ) |
| Bố cục | 12.5% (0.5đ) | - Đủ 3 phần MB, TB, KB-Tách ý, chia đoạn hợp lý trong TB(0.5đ) | Đủ 3 phần MB, TB, KB- Tách ý chia đoạn trong TB chưa thật hợp lý(0.25đ) | Không chia bố cục, viết thành 1 đoạn(0đ) |
| Hệ thống luận điểm* *Luận điểm 1: giải thích hiện tượng*
* *Luận điểm 2: bàn luận về ý nghĩa của hiện tượng*
* *Luận điểm 3: chỉ ra nguyên nhân cảu hiện tượng*
 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | *- Luận điểm 4: bày tỏ thái độ về hiện tượng* |
|  |  |  | -Mở bài: giới thiệu vấn đề cần bàn luận-> nêu được ý kiến bày tỏ quan điểm của mình (0,5 đ)-Thân bài :+ Giải thích và nêu thực trạng (0.5 đ)+ Tác hại: Đưa được 2 đến 3 lí do làm rõ cho ý kiến. Mỗi lí do có thể được nêu bằng lí lẽ hay bằng dẫn chứng, hoặc có thể kết hợp cả hai. Ít nhất trong bài phải 1 dẫn chứng (1.0 đ)-Kết bài: khẳng định lại ý kiến , nêu khái quát bài học nhận thức hành động đúng đắn hay đưa ra lời kêu gọi (0.5 điểm)(2.5 điểm ) | * Chưa nêu được quan điểm
* Lí lẽ bằng chứng sơ lược chưa làm rõ được hết cho ý kiến
* Chưa xác định đúng trọng tâm của bài viết
 | * Bài viết sơ sài, chưa rõ đặc trưng kiểu bài
* Trình tự lộn xộn
 |
|  |  |  | (1.5đ – 1.75đ) | (0.75 – 1.25đ) |
| **Nội dung (3,0****điểm)** | Nghị luận về hiện tượng xã hội | 62.5% (2.5đ) | ***Đề 1:*** Vấn đề NL - Sử dụng mạng xã hội\* Luận điểm 1: Giải thích hiện tượng* Mạng xã hội là gì? (hệ thống / mạng lưới kết nối con người – con người qua intrenet)
* Các nền tảng mạng phổ biến: facebook, zalo, tiktok…

=> phổ biến, tiện dụng nhưng sử dụng hiệu quả hay không phụ thuộc vào người dùng.\* Luận điểm 2: Bàn về ý nghĩa của mạng xã hội* Lợi ích?
* Tác hại?

\* Luận điểm 3: Nguyên nhân gây hại* Bản thân người dùng?
* Gia đình?
* Xã hội?

\* Luận điểm 4: Bày tỏ thái độ- Làm gì để trở thành một cư dân mạng thông minh? |
|  |  |  | ***Đề 2:*** Vấn đề NL – Sống xanh, giải pháp hiệu quả\* Luận điểm 1: Giải thích khái niệm* Sống xanh là gì? (sống hài hòa với thiên nhiên, tôn trọng sự sống của vạn vật trên trái đất)
* Biểu hiện? (giữ gìn môi trường, thân thiện với thien nhiên, bảo vệ thiên nhiên…)
* Lợi ích? (cách tốt nhất để bảo vệ cuộc sống của con người)

\* Luận điểm 2: Bàn về giải phápHS có thể đưa ra các giải pháp khác nhau nhưng cần thiết thực, hiệu quả (tối thiểu là 3 nhóm giải pháp).Gợi ý: |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | * Tôn trọng, hòa hợp với môi trường thiên nhiên: bảo vệ môi trường, không xả rác bừa bãi; không chặt phá rừng; yêu thương động vật, không săn bắt thú rừng…
* Hưởng ứng phong trào “Tết trồng cây”, “vì một cây để có rừng”
* Tiết kiệm điện nước, hạn chế sử dụng bao bì ni lon…

\* Luận điểm 3: Bày tỏ thái độ* Nhận thức giá trị của sống xanh
* Hành động: thực hiện sống xanh từ nhưng hành động nhỏ nhất mỗi ngày (…)
 |
| Sáng tạo trong triển khai nội dung và đưa lí lẽ bằng chứng | 12.5% (0.5đ) | -Thể hiện cái nhìn riêng phù hợp về hiện tượng. Đưa lí lẽ và bằng chứng có chất lượng tốt,phù hợp và giàu sức thuyết phục(0.5đ)- Nếu có thêm ý lí giải nguyên nhân hiện tượng một cách phù hợp (điểm thưởng: 0,25đ, *lưu ý*: không có không trừđiểm) | Có thể hiện cái nhìn riêng nhưng chưa hiệu quả, nêu lí lẽ và bằng chứng đơn giản chưa tiêu biểu(0.25đ) | Không thể hiện cái nhìn riêng, lí lẽ hay bằng chứng chưa phù hợp(0đ) |
| **TỔNG ĐIỂM** | ***Mức điểm cụ thể sẽ được tính trên tổng các tiêu chí và các mức đạt được từ thực tế bài làm của học sinh*** |